

**HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP
NHẬT BẢN TẠI VIỆT NAM
Số: 12/2023JCCI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----**

V/v: Kiến nghị liên quan tới dự thảo sửa đổi Nghị định
số 152/2020/NĐ-CP

Hà Nội, Ngày 31 tháng 07 năm 2023

Kính gửi:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam
- Ủy ban Xã hội - Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Trước hết, tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm và hỗ trợ quý báu mà các quý Cơ quan đã dành cho Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam (JCCI).

JCCI xin được kiến nghị một số nội dung sau liên quan đến Dự thảo sửa đổi Nghị định 152/2020/NĐ-CP hiện đang được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) đề xuất.

① Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3

Điều 3 của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP quy định về "giải thích từ ngữ". Trong lần sửa đổi này, định nghĩa về “người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp” tại khoản 1 Điều 3 đã được sửa đổi thành quy định giới hạn trong mười một ngành dịch vụ trong Biểu cam kết cụ thể về dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Ngoài ra, Dự thảo sửa đổi còn đưa "lao động kỹ thuật" ra ngoài đối tượng điều chỉnh của "người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp". Định nghĩa “người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp” là nội dung quan trọng liên quan đến đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. “Người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp” không phải là đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, điều này được quy định rõ trong công văn số 1064/LĐTBXH-BHXH ngày 18/03/2019 của Bộ LĐTBXH và trong Dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội sửa đổi đang tiến hành sửa đổi hiện nay.

JCCI không thể chấp nhận nếu sửa đổi này nhằm thu hẹp định nghĩa “người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp” và mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Đặc biệt là khi ngành sản xuất, ngành chiếm đa số các doanh nghiệp Nhật Bản hoạt động tại Việt Nam, lại không thuộc 11 ngành dịch vụ trong Biểu cam kết dịch vụ với WTO, việc nhiều người Nhật làm việc với vai trò là “lao động kỹ thuật” sẽ làm tăng chi phí lên đáng kể.

Ngoài ra, ngay cả khi quý Bộ không có ý định thay đổi định nghĩa về “người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp”, dự thảo sửa đổi hiện tại khiến định nghĩa về “người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp” trở nên mơ hồ và làm dấy lên lo ngại rằng mỗi cơ quan hành chính sẽ có cách diễn giải khác nhau.



Trong mọi trường hợp, liên quan đến định nghĩa “người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp”, chúng tôi xin đề nghị quý Bộ giữ nguyên khoản 1 Điều 3 như hiện nay.

② Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều

Khoản 1 Điều 4 Nghị định 152/2020/NĐ-CP quy định về việc “xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài”. Dự thảo sửa đổi này đã bổ sung thời hạn dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài thành “trong vòng 180 ngày”. Hiện nay, nhiều doanh nghiệp Nhật Bản thường báo cáo giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài cho cả năm, mỗi năm 1 lần. Việc dự thảo sửa đổi bổ sung điều kiện “trong vòng 180 ngày” sẽ khiến thủ tục hành chính thêm phức tạp vì doanh nghiệp phải tiến hành báo cáo giải trình ít nhất 2 lần/năm. Nội dung sửa đổi này sẽ làm phát sinh thêm gánh nặng cho cả hai phía doanh nghiệp và cơ quan chức năng, vì thế chúng tôi xin đề nghị quý Bộ giữ nguyên quy định hiện tại.

Ngoài ra, liên quan đến “người lao động nước ngoài ký kết hợp đồng lao động”, Dự thảo có bổ sung quy định “Ít nhất 10 ngày trước khi nộp hồ sơ báo cáo giải trình, doanh nghiệp cần phải thông báo quá trình và kết quả tuyển dụng người lao động Việt Nam cho các vị trí dự kiến sử dụng lao động nước ngoài trên trang web việc làm quốc gia, v.v. Hơn nữa, khi nộp hồ sơ báo cáo giải trình, doanh nghiệp cần phải nộp các giấy tờ chứng minh đã hoàn thành việc thông báo tuyển dụng lao động Việt Nam.” Các doanh nghiệp cần nhanh chóng đảm bảo nguồn nhân lực cần thiết để đáp ứng linh hoạt với sự thay đổi khốc liệt của môi trường kinh doanh. Liên quan đến nội dung sửa đổi này, các thủ tục mới được bổ sung có thể làm mất đi tính linh hoạt trong việc đảm bảo nguồn nhân lực và hoạt động của doanh nghiệp, dẫn đến mất cơ hội kinh doanh. Do đó, vì thế chúng tôi xin đề nghị quý Bộ giữ nguyên quy định hiện tại đối với khoản 1 Điều 4.

③ Sửa đổi, bổ sung điểm c, d khoản 9 Điều 9 và điểm a, c khoản 1 Điều 30

Tại Nghị định 152/2020/NĐ-CP, điểm a, d khoản 9 Điều 9 quy định “Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động”, và điểm a, c khoản 1 Điều 30 quy định “Trách nhiệm thi hành”. Dự thảo sửa đổi, bổ sung lần này quy định rằng “Đối với người lao động nước ngoài làm việc tại nhiều địa điểm là chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh trong một tỉnh, thành phố thì trong văn bản đề nghị cấp giấy phép lao động phải liệt kê đầy đủ các địa điểm làm việc và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định này. Trường hợp người lao động nước ngoài làm việc tại địa điểm trong và ngoài khu công nghiệp thì người sử dụng lao động nộp hồ sơ đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (DOLISA).” Ngoài ra, đối với “người lao động nước ngoài làm việc cho chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh tại nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” thì người sử dụng lao động nộp hồ sơ tại Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội (MOLISA).” Từ trước đến nay, đối với người lao động nước ngoài làm việc tại các khu công nghiệp, doanh nghiệp đều nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động tại ban quản lý khu công nghiệp. JCCI không phản đối việc thay đổi nơi nộp hồ sơ, nhưng chúng tôi lo ngại rằng sự thay đổi về quy trình

đề nghị cấp giấy phép lao động có thể làm phát sinh phiền hà, ví dụ như yêu cầu doanh nghiệp bổ sung thêm nhiều loại giấy tờ mới, thời gian từ khi nộp hồ sơ đến khi được cấp phép và có hiệu lực sẽ bị kéo dài. Khi thay đổi nơi nộp hồ sơ như vậy, chúng tôi rất mong quý Bộ thực hiện công tác chuẩn bị thật tốt để đảm bảo quá trình chuyển đổi diễn ra suôn sẻ. Ngoài ra, chúng tôi cũng rất mong quý Bộ quan tâm tới các công việc như bố trí bộ phận tư vấn trong trường hợp phát sinh nhằm lẫn để không ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

Ngoài ra, liên quan tới điều kiện cấp giấy phép lao động cho vị trí công việc là chuyên gia (đảm bảo sự phù hợp giữa chức danh công việc và chuyên môn) mà chúng tôi đã đề cập tới trong công văn số 2/2023 JCCI-JCCH về việc "Kiến nghị sớm sửa đổi Nghị định số 152/2020/NĐ-CP", chúng tôi xin xác nhận rằng nội dung này đã được đưa vào trong bản Dự thảo sửa đổi lần này. Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn quý Bộ đã tiếp nhận kiến nghị của Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam. Mặt khác, đối với dự thảo sửa đổi lần này, ngoài nội dung kiến nghị nêu trên, chúng tôi thấy còn có một số nội dung sửa đổi, bổ sung có thể làm tăng gánh nặng thủ tục cho cả phía doanh nghiệp và cơ quan chức năng so với Nghị định hiện hành. JCCI nhận thức rằng mục đích của lần sửa đổi này là nhằm xây dựng một môi trường đầu tư tốt hơn để vượt qua tình hình kinh tế khó khăn hiện nay. Để Việt Nam tiếp tục là điểm đến đầu tư hấp dẫn trong tương lai, chúng tôi rất mong quý Bộ nhân dịp sửa đổi bổ sung Nghị định lần này nên rà soát lại các thủ tục hành chính phức tạp.

Cuối cùng, JCCI sẽ tiếp tục nỗ lực đóng vai trò là cầu nối giữa sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam với sự phát triển của các doanh nghiệp Nhật Bản. Với tư cách là đại diện của các doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam, JCCI cam kết sẽ tiếp tục tiếp thu ý kiến của các doanh nghiệp thành viên để thực hiện hoạt động kiến nghị hoàn thiện chính sách vì sự phát triển của Việt Nam. Vì vậy, chúng tôi rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm và hợp tác của các quý Cơ quan.

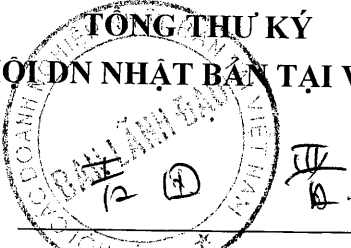
Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ KHĐT
- Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam;
- Hiệp hội Doanh nghiệp NB tại TP. HCM;
- Hiệp hội Doanh nghiệp Nhật Bản tại TP. Đà Nẵng;
- Lưu VT

Liên hệ Ms. Trần Minh Hà

Email : jcci-info@jcci.vn/0936188658

TỔNG THƯ KÝ
HIỆP HỘI DN NHẬT BẢN TẠI VIỆT NAM

YOSHIDA SUSUMU

CHỖ ĐÓNG CHỮ
HIỆP HỘI DN NHẬT BẢN TẠI VIỆT NAM